

Số: 50/2020/QĐST-HNGĐ

Thành phố Lai Châu, ngày 18 tháng 6 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 65/2020/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 5 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Thanh H, sinh năm 1987;

Địa chỉ: số nhà 11, tổ 19, phố Quyết Tiến, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn H1, sinh năm 1980;

Địa chỉ: số nhà 11, tổ 19, phố Quyết Tiến, phường Tân Phong, thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 54, 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1 đều thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1 có 02 con chung tên là cháu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 26/10/2012 và cháu Nguyễn An Tú L, sinh ngày 04/7/2014 chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1 thỏa thuận:

Anh Nguyễn Văn H1 là người trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu P và cháu L cho đến khi cháu P và cháu L thành niên (đủ 18 tuổi).

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Nguyễn Văn H1 không yêu cầu chị Phạm Thị Thanh H cấp dưỡng nuôi con chung, chị H nhất trí.

Chị Phạm Thị Thanh H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở và chị H thực hiện quyền này.

- **Về chia tài sản:** Tài sản chung, nợ chung, cho vay chung chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1 tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí dân sự sơ thẩm:** Chị Phạm Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn H1 mỗi người phải chịu 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm, anh H1 nhất trí để chị H nộp thay số tiền án phí mà anh H1 phải nộp là 75.000 đồng (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*). Tổng cộng chị H phải nộp là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*). Xác nhận chị Phạm Thị Thanh H đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho chị Phạm Thị Thanh H số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2010/0004140 ngày 19/5/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND phường Tân Phong, TP Lai Châu, tỉnh Lai Châu;
- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND TP Lai Châu;
- Chi cục THA dân sự TP Lai Châu;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vũ Đức Long